TriSeq

Ba số nguyên dương x, y, z thỏa mãn bất đẳng thức tam giác nếu các điều kiện sau thỏa mãn: x + y > z; x + z > y; y + z > x. Một dãy số nguyên dương $a_1, a_2, ..., a_n$ được gọi là dãy TriSeq nếu 3 số bất kỳ trong dãy đều thỏa mãn bất đẳng thức tam giác.

Với một số nguyên dương n, xét các dãy số thỏa mãn tính chất:

- 1) Dãy gồm n phần tử, mỗi phần tử nhận giá trị thuộc [1, n];
- 2) Dãy số là dãy TriSeq.

Tiến hành sắp xếp các dãy trên theo thứ tự từ điển, đánh số bắt đầu từ 1. Cụ thể, dãy a_1,a_2,\ldots,a_n được xếp trước dãy b_1,b_2,\ldots,b_n nếu tồn tại chỉ số i $(i=1,2,\ldots,n)$ sao cho: $a_1=b_1,a_2=b_2,\ldots,a_{i-1}=b_{i-1}$ và $a_i< b_i$.

Ví dụ, n = 3, ta có 15 dãy được sắp xếp theo thứ tự từ điển như sau:

1) 1, 1, 1	9) 2, 3, 3
2) 1, 2, 2	10) 3, 1, 3
3) 1, 3, 3	11) 3, 2, 2
4) 2, 1, 2	12) 3, 2, 3
5) 2, 2, 1	13) 3, 3, 1
6) 2, 2, 2	14) 3, 3, 2
7) 2, 2, 3	15) 3, 3, 3
8) 2, 3, 2	

Yêu cầu: Cho n, giải quyết các bài toán sau:

- 1) Đếm số lượng dãy số thỏa mãn;
- 2) Cho số số thứ tự t hãy xác định dãy có thứ tự thứ t;
- 3) Cho một dãy $a_1, a_2, ..., a_n$, tìm thứ tự của dãy.

Input

- Dòng thứ nhất chứa số nguyên n;
- Dòng thứ hai chứa một số nguyên t;
- Dòng thứ ba chứa n số $a_1, a_2, ..., a_n$ mô tả dãy.

Output

- Dòng thứ nhất chứa một số là số lượng dãy số thỏa mãn;
- Dòng thứ hai chứa n số mô tả dãy có thứ tự thứ t;
- Dòng thứ ba chứa một số là thứ tự của dãy $a_1, a_2, ..., a_n$.

TriSeq.inp	TriSeq.out
3	15
4	2 1 2
2 1 2	4

Subtask 1: $n \leq 9$;

Subtask 2: $n \leq 18$.